

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~624~~ /SGTVT-VT
V/v đề nghị xác minh văn
bằng, chứng chỉ

Đắk Nông, ngày 09 tháng 5 năm 2024

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số:.....300
ĐẾN Ngày: 01/7/2024
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị cấp văn bằng, chứng chỉ
(có danh sách kèm theo).

Thực hiện Chỉ thị 05/CT-BGTVT ngày 08/5/2023 Của Bộ Giao thông vận tải về đổi mới, tăng cường quản lý, phòng, chống tiêu cực và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; Công văn số 4275/BGTVT-VT ngày 23/4/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 08/5/2023 “về đổi mới, tăng cường quản lý, phòng, chống tiêu cực và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

Nhằm đảm bảo tính xác thực của văn bằng, chứng chỉ của giáo viên dạy lái xe đảm bảo theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe được sửa đổi bổ sung theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ.

Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông đề nghị các cơ quan, đơn vị cấp văn bằng, chứng chỉ (có Phụ lục 1 kèm theo) phối hợp xác minh văn bằng, chứng chỉ của những giáo viên dạy lái xe sau: (có Phụ lục 2 kèm theo).

Văn bản xác minh vui lòng gửi về Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: 02 Đinh Tiên Hoàng - Phường Nghĩa Tân - Thành phố Gia Nghĩa - Tỉnh Đắk Nông; mọi chi tiết vui lòng liên hệ ông Nguyễn Ngọc Bình – Chuyên viên Phòng vận tải, phương tiện và người lái; số điện thoại: 0979.707.464.

Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông kính đề nghị quý đơn vị quan tâm, phối hợp./. *Ch*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: VT, VTPT&NL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Mạnh

63	Đỗ Minh Phương	16/10/1986	Kim Động, Hưng Yên	CD Giao thông công chính	Cao đẳng	10/02/2009	A 0241666/GD-ĐT	5742	Cao đẳng giao thông vận tải III
64	Bùi Anh Tuấn	28/12/1988	Thừa Thiên Huế	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	24/05/2012	CKNN 2012.00241	CKNN 2012.241	Cao đẳng Hải Dương
65	Bùi Anh Tuấn	28/12/1988	Thừa Thiên Huế	Sư phạm giáo dục thể chất	Cao Đẳng	08/06/2012	A084162	336/185/QDTN	Cao đẳng Hải Dương
66	Nguyễn Xuân Tinh	11/07/1985	Duy Phú, Duy Xuyên, Quảng Nam	CD Kế toán - Tin	Cao đẳng	10/11/2005	D 128131/GD - ĐT	5176	CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG
67	Phan Khắc Duy An	16/02/1992		Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng	07/11/2013	B75751	0016/XD-K6-1	Cao đẳng kinh tế - công nghệ TP HCM
68	Nguyễn Hồng Minh	07/11/1984	Hà Tĩnh	Điện công nghiệp	Cao Đẳng	09/04/2007	843640/GD-ĐT	6787	Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp II
69	Huỳnh Thanh Hải	05/05/1987	Bình Hải, Thăng Bình, Quảng Nam	CD Điện công nghiệp	Trung cấp	03/03/2008	A 0185543/GD - ĐT	7496	Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp II
70	Thái Văn Phúc	26/08/1983	Nghệ An	Công nghệ hóa học	Cao Đẳng	14/11/2007	A0030175	07/541	Cao đẳng kinh tế kỹ thuật thương mại
71	Dương Văn Sáng	13/03/1993		Tài chính ngân hàng	Cao đẳng	26/07/2014	B365330	1533	Cao đẳng kinh tế tài chính Thái Nguyên
72	Phạm Ngọc Quyên	20/02/1973		Sửa chữa ô tô	Trung cấp nghề	18/10/2017	17-15539	539/TCN17	Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng
73	Ngô Quang Hân	20/07/1989	Đà Nẵng	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	04/01/2019	00111	18111	Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang
74	Trần Công Khả	17/05/1978	Nam Định	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	25/08/2020	SPS022	KTCN20022	Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang
75	Trần Anh Quân	08/12/1996	Nghệ An	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	13/11/2020	SPS253	KTCN20253	Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang
76	Nguyễn Thoại Tuyền	11/08/1988	Nghệ An	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	13/11/2020	SPS229	KTCN20229	Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang
77	Bùi Thế Trung	18/03/1984		Nhiếp vụ sư phạm	Sơ cấp	04/01/2019	00133	18133	Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Nha Trang
78	Nguyễn Bá Linh	10/06/1990	Hà Tĩnh	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	02/11/2017	0002095/TCN	01955-Q1	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
79	Lương Hoàng Nguyên	21/08/1977	Lâm Đồng	Công nghệ ô tô	Trung Cấp	02/11/2017	0002098/TCN	0002098-Q1	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
80	Nguyễn Hữu Phước	17/05/1997		Công nghệ ô tô	Cao đẳng nghề	12/07/2018	0000633/CDN	0000633-Q1	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
81	Lê Trọng Thảo	20/02/1969	Xã Đồng Hòa, Huyện Đông Sơn, Thanh Hoá	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	11/11/2019	200126	1920126	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
82	Phạm Văn Chánh	11/02/1966	Mộ Đức, Quảng Ngãi	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	05/07/2018	0002134	0002134	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
83	Hoàng Ngọc Hùng	23/08/1994	Đức Thọ, Hà Tĩnh	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	11/11/2019	200116	1920116	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
84	Trần Văn Huyền	24/04/1988	Đức Thọ, Hà Tĩnh	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	11/11/2019	200118	1920118	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
85	Nguyễn Đình Miên	30/06/1970	Nghị Phong, Nghi Lộc, Nghệ An	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	07/05/2018	0002144	0002144	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
86	Trương Văn Ngộ	05/01/1968	Bình Chánh, Bình Sơn, Quảng Ngãi	Sửa chữa ô tô	Cao đẳng			014	Cao đẳng kỹ thuật Đắk Lắk
87	Dương Lợi	07/02/1987		Công nghệ ô tô	Cao đẳng	01/08/2011	00277090	2492	Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng
88	Bùi Thị Thảo Nguyễn	27/08/1986	Bình Định	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	29/06/2018	045801	104	Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội
89	Lê Đức Cường	04/12/1966	Quảng Trị	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	22/05/2018	00008710	859	Cao đẳng nghề Đà Lạt
90	Phan Văn Mạnh	15/05/1974	Hà Tĩnh	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	21/05/2021	00000195	1087	Cao đẳng nghề Đà Lạt
91	Lê Xuân Tư	25/01/1990		Nhiếp vụ sư phạm	Sơ cấp	21/05/2021	00000198	1090	Cao đẳng nghề Đà Lạt
92	Nguyễn Trí Quang	11/05/1991		Công nghệ ô tô	Cao đẳng nghề	09/07/2015	00001611	1590	Cao đẳng nghề Đà Lạt
93	Nguyễn Ngọc Quân	18/06/1972		Nhiếp vụ sư phạm	Sơ cấp	21/05/2021	00000197	1089	Cao đẳng nghề Đà Lạt
94	Tạ Thị Mạnh	06/09/1983		Nhiếp vụ sư phạm	Sơ cấp	21/05/2021	00000194	1086	Cao đẳng nghề Đà Lạt
95	Trần Ngọc Châu	08/10/1981		Nhiếp vụ sư phạm	Sơ cấp	21/05/2021	00000189	1081	Cao đẳng nghề Đà Lạt
96	Lê Tiến Hường	20/12/1995		Nhiếp vụ sư phạm	Sơ cấp	21/05/2021	00000193	1085	Cao đẳng nghề Đà Lạt
97	Nguyễn Trí Quang	11/05/1991		Công nghệ ô tô	Cao đẳng Nghề	09/07/2015	00001611	1590	Cao đẳng nghề Đà Lạt
98	Nguyễn Văn Duy	30/10/1993	Nam Định	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng Chỉ	17/04/2023	SC100/2023/CBNĐN	100	Cao đẳng nghề Đà Nẵng
99	Nguyễn Thanh Tinh	01/03/1993	Bình Định	Công nghệ ô tô	Trung Cấp	04/07/2013	00001143/TCN	1143-Q1	Cao đẳng nghề Đắk Lắk
100	Nguyễn Văn Duy	30/10/1993	Nam Định	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	10/07/2013	0000006/CDN	000006-Q1	Cao đẳng nghề Đắk Lắk
101	Nguyễn Thế Hiền	12/04/1992	Bình Định	Điện công nghiệp	Trung Cấp	04/07/2013	00001163/TCN	1163-Q1	Cao đẳng nghề Đắk Lắk
102	Trần Xuân Kỳ	23/09/1992	Nam Định	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	17/10/2013	000642	884	Cao đẳng nghề GTVT trung ương III
103	Bùi Trí Tuyền	16/10/1990	Thừa Thiên Huế	CD Kế Toán doanh nghiệp	Cao đẳng	02/02/2012	08340301 - 246	01/2012	CAO ĐẲNG NGHỀ KỸ THUẬT - MỸ NGHỆ VIỆT NAM
104	Nguyễn Diên Châu	05/03/1987	Quận Ba Đình, Hà Nội	CD Quản trị mạng máy tính	Trung cấp	09/09/2013	CQM0422_13	C05_13	CAO ĐẲNG NGHỀ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ LADEC
105	Trần Xuân Hoàng Đạt	12/12/1982		Nhiếp vụ sư phạm	Sơ cấp	11/08/2010	000017913/LDTBXH-DN	63	Cao đẳng Nghề Nha Trang
106	Vũ Anh Dũng	13/04/1984	Bắc Ninh	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	16/04/2021	14810	507	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
107	Trần Cảnh Dương	02/03/1968	Hà Tĩnh	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	16/04/2021	14811	508	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
108	Nguyễn Thái Trường	19/10/1986	Hải Phòng	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	25/11/2020	14724	421	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
109	Nguyễn Thanh Trường	18/02/1980	Nam Định	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	16/04/2021	14846	543	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
110	Nguyễn Thoại Tuyền	11/08/1988	Nghệ An	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	25/11/2020	14723	422	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
111	Võ Đình Hóa	20/09/1968	Quảng Ngãi	Công nghệ ô tô	Trung Cấp	25/11/2020	14741	438	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
112	Nguyễn Thanh Lợi	02/04/1974	Quảng Ngãi	Công nghệ ô tô	Trung Cấp	16/04/2021	14870	567	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
113	Lê Văn Tổng	10/10/1983	Thanh Hóa	Công nghệ ô tô	Cao Đẳng	16/04/2021	14885	582	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
114	Nguyễn Văn Hiền	24/03/1972		Công nghệ ô tô	Trung cấp	06/08/2019	014312	09	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
115	Trần Văn Đạt	27/11/1995	Quê Hiệp, Quê Sơn, Quảng Nam	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	20/07/2020	14607	304	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
116	Nguyễn Hữu Hoàng	21/12/1996	Kỳ Sơn, Tân Kỳ, Nghệ An	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	20/07/2020	14613	310	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
117	Huỳnh Ngọc Khoa	23/04/1970	Thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	20/07/2020	14618	315	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
118	Dương Công Lực	23/05/1984	Huyện Lương Tài, Bắc Ninh	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	29/09/2020	14681	378	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
119	Nguyễn Văn Ninh	09/12/1988	Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	20/07/2020	14627	324	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
120	Nguyễn Trọng Nghĩa	14/12/1989	TP. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	20/07/2020	14623	320	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
121	Lê Thái Anh	15/04/1976	Nam Truc, Nam Định	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	10/07/2013	QP 0009887	2743	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
122	Nguyễn Phi Cường	09/09/1980	Tam Kỳ, Quảng Nam	Trung cấp Công nghệ ô tô	Trung cấp	20/07/2020	14605	302	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
123	Nguyễn Nhật Khánh	15/04/1996	Vinh Ngọc, Nha Trang, Khánh Hòa	CD Công nghệ ô tô	Cao đẳng	20/03/2019	01473	01473	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng
124	Nguyễn Văn Như	26/06/1990	Hoà Quý, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	TC Công nghệ ô tô	Trung cấp	20/07/2020	14625	322	Cao đẳng nghề số 5 - Bộ quốc phòng